TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỚN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: **34** /2019/HNGĐ-ST
Ngày: 13 – 6 – 2019
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thủy
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Văn Hồng
2. Ông Phạm Quốc Vương

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Long– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hữu Hùng – Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 43/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/5/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/QĐST-HPT ngày 27/5/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị H,** sinh năm 1985 (Có mặt)
Địa chỉ: Tổ 1, ấp 1, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Ông **Vũ Văn N,** sinh năm 1981 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ 01, ấp Só, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày và yêu cầu của Bà Lê Thị H:

Bà Lê Thị H và ông Vũ Văn N kết hôn ngày 31/12/2015, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 01 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, do ông N nóng tính, vợ chồng cãi nhau vài câu là ông N đánh bà H, chỉ trong vài tháng sống chung ông N đánh bà H 03 lần. Do vậy,

ngày 14/5/2016 bà H đã bỏ về nhà mẹ ruột sinh sống đến nay. Do vợ chồng đã không còn tình cảm với nhau nên bà H yêu cầu ly hôn với ông N.

Vợ chồng có 01 con chung Vũ Quang H, sinh ngày 27/7/2016. Bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi con và yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn ông Vũ Văn N:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Vũ Văn N vắng mặt không lý do, cũng không có tài liệu gì thể hiện ý kiến đối với các yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị H.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát phát biểu như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi, nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên toà. Tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Theo trình bày của bà H cũng như những nội dung trong biên bản xác minh tại địa phương thì bà H và ông N có nhiều mâu thuẫn, đôi khi xảy ra xô xát. Bà H giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện cho bà Lê Thị H ly hôn với ông Vũ Văn N. Con chung Vũ Quang H đang sống cùng mẹ, ông N không có yêu cầu nuôi con nên chấp nhận giao con cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Lê Thị H khởi kiện bị đơn ông Vũ Văn N có nơi cư trú tại xã T, huyện Hớn Quản, nên đây là vụ án Ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Ông Vũ Văn N được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn không đến tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Vũ Văn N.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông N tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Mục đích của hôn nhân là việc vợ chồng cùng chung sống, yêu thương nhau. Tuy nhiên,bà H khai trong thời gian chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, ông N nhiều lần đánh đập bà H. Do ông N không chấp hành triệu tập của Tòa án nên không thu thập được lời khai của ông N nhưng theo biên bản xác minh tại chính chính quyền địa phương và mẹ ruột của ông N thì xác định được lời khai của bà H là có căn cứ, vì vợ chồng có mâu thuẫn nên khoảng 2 năm nay bà H đã về nhà mẹ ruột tại xã M, C sinh sống. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H.

[3] Về con chung: Bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Quang H. Quá trình giải quyết vụ án, ông N không thể hiện nguyện vọng được nuôi con. Do vậy Hội đồng xét xử thống nhất giao con Vũ Quang H, sinh ngày 27/7/2016 cho bà H nuôi dưỡng.

Bà H yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Do ông N làm nghề thợ xây, có thu nhập ổn định nên mức cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/tháng là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Không có nên không giải quyết.

[5] Quan điểm của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: các đương sự chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 207, 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 51, 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị H được ly hôn với ông Vũ Văn N.

Giấy chứng nhận kết hôn số 48 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước cấp ngày 31/12/2015 không còn giá trị pháp lý khi bản án có hiệu lực pháp

luật.

2. Về con chung: Giao con chung giao con Vũ Quang H, sinh ngày 27/7/2016 cho bà Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Vũ Văn N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí sơ thẩm: Bà Lê Thị H chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp theo biên lai thu số 0005067 ngày 11/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Ông Vũ Văn N chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản
- Các đương sư
- Nơi ĐKKH
- CCTHADS huyện Hớn Quản
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA